

Ngày 31/12/2025	12,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.4%	2.2%	-1.1%

	2025	
ROE	9.1%	+/- YoY ▲ 5.5%

	Q4/25		
DT thuần	4,648	QoQ ▼ 407 ▼ 8.1%	YoY ▼ 171 ▼ 3.6%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	18,399	YoY ▲ 1,073 ▲ 6.2%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	603	QoQ ▲ 7.00 ▲ 1.2%	YoY ▲ 16.0 ▲ 2.8%
	tỷ VNĐ		

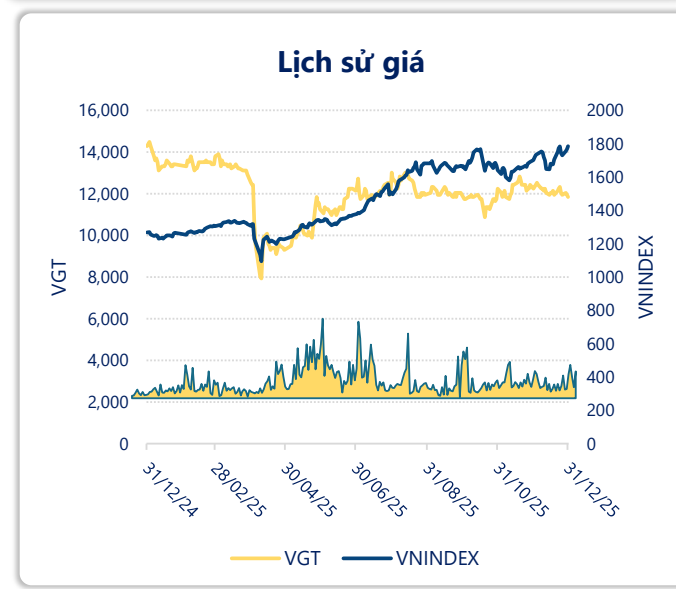
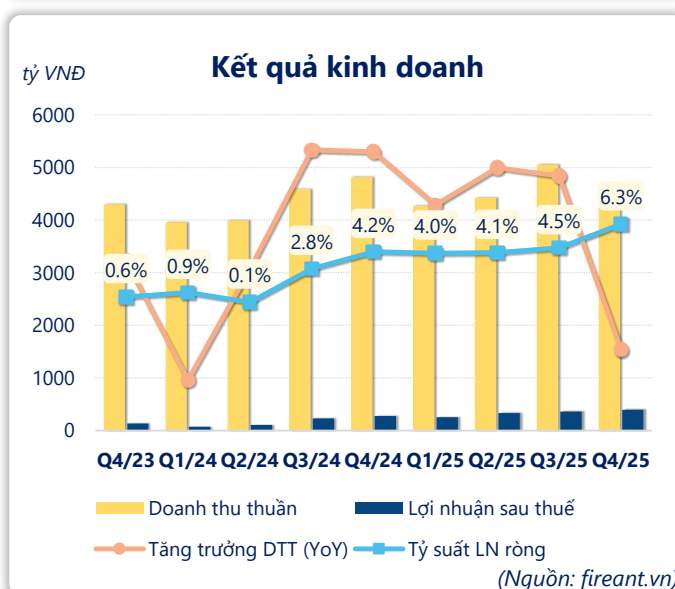
	2025	
LN gộp	2,379	YoY ▲ 504 ▲ 26.9%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	419	QoQ ▲ 47.0 ▲ 12.6%	YoY ▲ 114 ▲ 37.4%
	tỷ VNĐ		

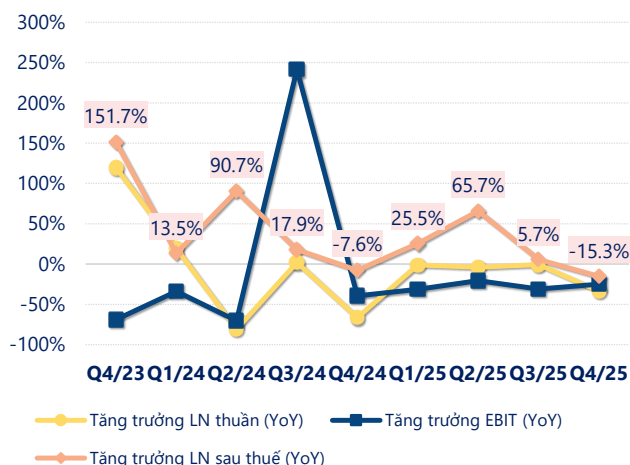
	2025	
LN thuần	1,446	YoY ▲ 642 ▲ 79.9%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	392	QoQ ▲ 33.0 ▲ 9.3%	YoY ▲ 113 ▲ 40.6%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	1,336	YoY ▲ 681 ▲ 104%
	tỷ VNĐ	

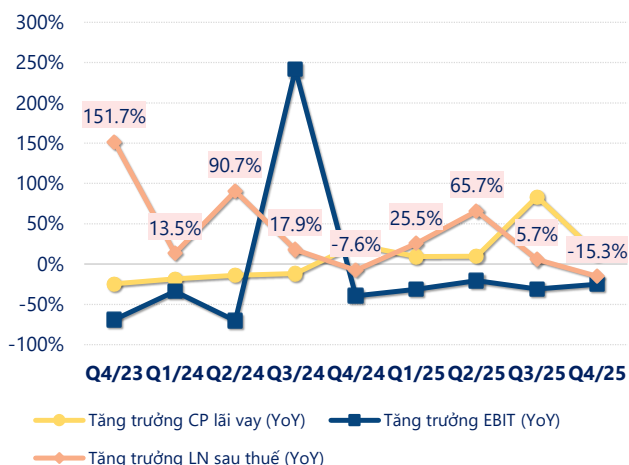


Tăng trưởng lợi nhuận



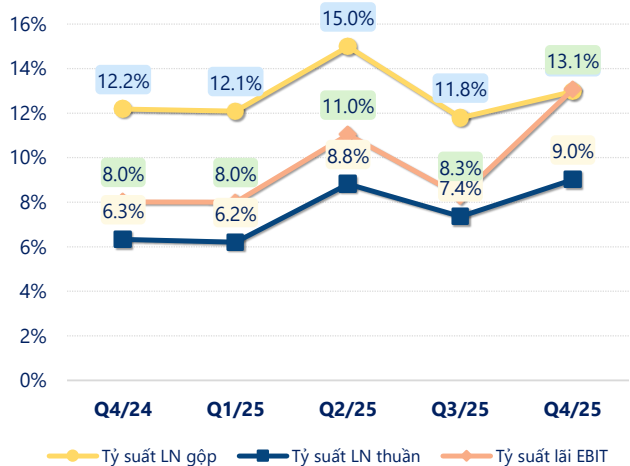
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



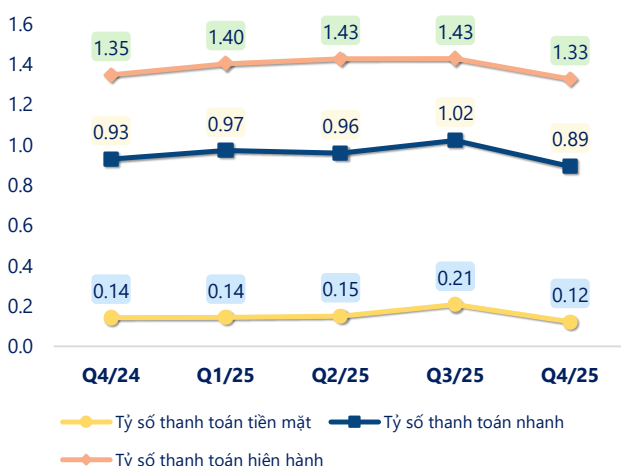
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



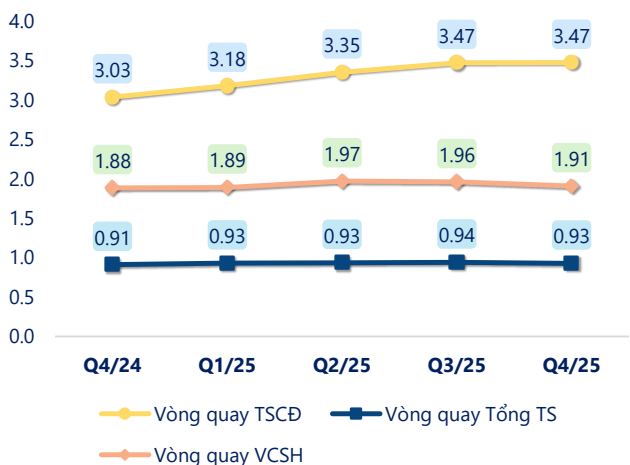
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



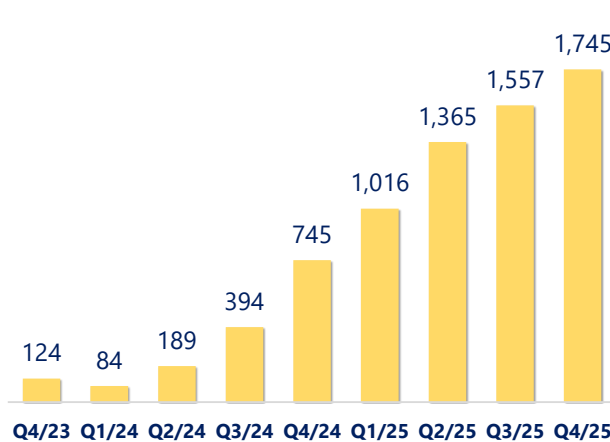
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	4,648	4,819	-3.6%	18,399	17,326	6.2%
Giá vốn hàng bán	4,044	4,232	-4.4%	16,020	15,451	3.7%
Lợi nhuận gộp	603	587	2.8%	2,379	1,875	26.9%
Doanh thu HĐTC	126	80.1	57.3%	368	396	-7.2%
Chi phí TC	125	134	-6.9%	453	601	-24.5%
Chi phí lãi vay	173	56.2	208%	377	340	11.0%
LN trong công ty LKLD	203	180	12.7%	676	564	19.9%
Chi phí bán hàng	129	143	-9.5%	505	497	1.4%
Chi phí QLDN	259	265	-2.3%	1,019	933	9.2%
LN thuần từ HĐKD	419	305	37.4%	1,446	804	79.9%
Lợi nhuận khác	15.4	24.7	-37.8%	32.7	31.2	4.8%
LN trước thuế	434	330	31.6%	1,479	835	77.1%
Lợi nhuận sau thuế	392	279	40.6%	1,336	655	104%
LNST của CĐ cty mẹ	295	200	47.3%	873	324	169%

(Nguồn: fireant.vn)

